



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH MỪNG THỌ NGƯỜI CAO TUỔI NĂM 2026

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Tuổi thọ	Số tiền	Ấp	Ghi chú
1	Bùi Thanh Sưu	1956	70	400.000	Ấp 1	
2	Nguyễn Như Dũng	1956	70	400.000	Ấp 1	
3	Phan Văn Đối	1956	70	400.000	Ấp 1	
4	Đỗ Khắc Thìn	1956	70	400.000	Ấp 1	
5	Lê Minh Trí	1956	70	400.000	Ấp 1	
6	Nguyễn Thiện Đoạt	1956	70	400.000	Ấp 1	
7	Phan Đức Thắng	1956	70	400.000	Ấp 1	
8	Lê Thị Đoàn	1956	70	400.000	Ấp 1	
9	Nguyễn Thị Liễu	1956	70	400.000	Ấp 1	
10	Lê Thị Tuyết	1956	70	400.000	Ấp 1	
11	Lê Thị Yến	1956	70	400.000	Ấp 1	
12	Nguyễn Ngọc Triều	1956	70	400.000	Ấp 1	
13	Nguyễn Thị Năm	1956	70	400.000	Ấp 1	
14	Võ Thị Châu	1956	70	400.000	Ấp 1	
15	Chí Sâm Mùi	1956	70	400.000	Ấp 1	
16	Hoàng Thị Vi	1956	70	400.000	Ấp 1	
17	Hà Văn Phẩm	1956	70	400.000	Ấp 1	
18	Trần Văn Bình	1956	70	400.000	Ấp 1	
19	Lê Thị Ngọc Bích	1956	70	400.000	Ấp 1	
20	Chu Văn thịnh	1956	70	400.000	Ấp 1	
21	Lâm Sùi Cú	1956	70	400.000	Ấp 1	
22	Chu Quốc Công	1956	70	400.000	Ấp 1	
23	Loan Thị San	1956	70	400.000	Ấp 1	
24	Ngô Thị Việt	1956	70	400.000	Ấp 1	
25	Liêu Thị Mai	1956	70	400.000	Ấp 1	
26	Trần Thị Thu Hương	1956	70	400.000	Ấp 1	
27	Nguyễn Thị Kim Tàu	1956	70	400.000	Ấp 1	
28	Danh Thị Mỹ	1956	70	400.000	Ấp 1	
29	Phạm Thị Loan	1956	70	400.000	Ấp 1	
30	Cao Văn Phú	1956	70	400.000	Ấp 1	
31	Nguyễn Thị Mun	1956	70	400.000	Ấp 1	
32	Liu A Cầu	1956	70	400.000	Ấp 1	
33	Lưu Xuân Bán	1956	70	400.000	Ấp 2	
34	Võ Sĩ Nguyên	1956	70	400.000	Ấp 2	
35	Võ Văn Phương	1956	70	400.000	Ấp 2	
36	Nguyễn Hữu Sơn	1956	70	400.000	Ấp 2	
37	Đào Thị Khuyên	1956	70	400.000	Ấp 2	
38	Đỗ Thị Tiên	1956	70	400.000	Ấp 2	
39	Nguyễn Thị Yến	1956	70	400.000	Ấp 2	
40	Phạm Thị Thanh	1956	70	400.000	Ấp 2	
41	Thiều Thị Bán	1956	70	400.000	Ấp 2	
42	Phạm Trung Từ	1956	70	400.000	Ấp 2	
43	Ninh Thị Hiền	1956	70	400.000	Ấp 2	
44	Nguyễn Thị Gấm	1956	70	400.000	Ấp 2	
45	Đinh Thị Chính	1956	70	400.000	Ấp 2	
46	Đỗ Khắc Dũng	1956	70	400.000	Ấp 2	
47	Cao Đăng Đại	1956	70	400.000	Ấp 2	
48	Chường A Quảng	1956	70	400.000	Ấp 2	
49	Hà Ngọc Hoa	1956	70	400.000	Ấp 2	
50	Chấn Hối Thống	1956	70	400.000	Ấp 2	
51	Nguyễn Thị Hạnh	1956	70	400.000	Ấp 2	
52	Phan Thị Quế	1956	70	400.000	Ấp 2	
53	Đào Thị Tèo	1956	70	400.000	Ấp 2	
54	Võ Đăng Tài	1956	70	400.000	Ấp 2	
55	Phạm Bình	1956	70	400.000	Ấp 2	
56	Hồ Văn Hoàng	1956	70	400.000	Ấp 2	
57	Voòng Trôi Dầu	1956	70	400.000	Ấp 2	

58	Nguyễn Thị Mầu	1956	70	400.000	Ấp 2	
59	Hà Thanh Đức	1956	70	400.000	Ấp 2	
60	Đặng Thị Phìn	1956	70	400.000	Ấp 2	
61	Phạm Thị Mai	1956	70	400.000	Ấp 2	
62	Tạ Văn Sáng	1956	70	400.000	Ấp 2	
63	Lương Thị Trung	1956	70	400.000	Ấp 2	
64	Chổng A Mùi	1956	70	400.000	Ấp 2	
65	Giáp Thị Chinh	1956	70	400.000	Ấp 2	
66	Nguyễn Thị Liễu	1956	70	400.000	Ấp 2	
67	S Long Há Mùi	1956	70	400.000	Ấp 2	
68	Phan Trung Lập	1956	70	400.000	Ấp 3	
69	Nông Hồng Phong	1956	70	400.000	Ấp 3	
70	Nguyễn Xuân Hiến	1956	70	400.000	Ấp 3	
71	Nguyễn Thị Thành	1956	70	400.000	Ấp 3	
72	Trình Thị Thủy	1956	70	400.000	Ấp 3	
73	Trần Hựu	1956	70	400.000	Ấp 3	
74	Nguyễn Thị Nga	1956	70	400.000	Ấp 3	
75	Đỗ Thị Hậu	1956	70	400.000	Ấp 3	
76	Phan Thị Thu Sương	1956	70	400.000	Ấp 3	
77	Lê Thị Quyên	1956	70	400.000	Ấp 3	
78	Hoàng Thị Tuyết	1956	70	400.000	Ấp 3	
79	Hồ Minh Hải	1956	70	400.000	Ấp 3	
80	Nguyễn Thị Trúc	1956	70	400.000	Ấp 3	
81	Cáp Thị Hiến	1956	70	400.000	Ấp 3	
82	Nguyễn Thị Sầm	1956	70	400.000	Ấp 3	
83	Bùi Sơn Tùng	1956	70	400.000	Ấp 3	
84	Nông Thanh Minh	1956	70	400.000	Ấp 3	
85	Mã Quốc Lực	1956	70	400.000	Ấp 3	
86	Nguyễn Trọng Lăng	1956	70	400.000	Ấp 3	
87	Phùng Văn Tư	1956	70	400.000	Ấp 3	
88	Vòng Sám Mùi	1956	70	400.000	Ấp 3	
89	Phạm Thị Huệ	1956	70	400.000	Ấp 3	
90	Lê Thanh Lý	1956	70	400.000	Ấp 5	
91	Đào Thị Thường	1956	70	400.000	Ấp 3	
92	Vòng A Giếng	1956	70	400.000	Ấp 3	
93	Phạm Văn Việt	1956	70	400.000	Ấp 3	
94	Lê Văn Ngừng	1956	70	400.000	Ấp 3	
95	Nguyễn Văn Lợi	1956	70	400.000	Ấp 3	
96	Lương A Sáng	1956	70	400.000	Ấp 3	
97	Lê Thị Tư	1956	70	400.000	Ấp 3	
98	Đoàn Văn Thống	1956	70	400.000	Ấp 4	
99	Ngô Thị Xuân	1956	70	400.000	Ấp 4	
100	Trương Thị Anh	1956	70	400.000	Ấp 4	
101	Trần Thị Minh	1956	70	400.000	Ấp 4	
102	Cao Tấn Kinh	1956	70	400.000	Ấp 4	
103	Vũ Văn Công	1956	70	400.000	Ấp 4	
104	Phạm Thị Nhung	1956	70	400.000	Ấp 4	
105	Nguyễn Văn Hải	1956	70	400.000	Ấp 4	
106	Nguyễn Văn Cường	1956	70	400.000	Ấp 4	
107	Lê Văn Vững	1956	70	400.000	Ấp 4	
108	Ngô Văn Điền	1956	70	400.000	Ấp 4	
109	Bùi Thị Tĩnh	1956	70	400.000	Ấp 4	
110	Đào Thị Cư	1956	70	400.000	Ấp 4	
111	Lê Thị Thế	1956	70	400.000	Ấp 4	
112	Vũ Văn Sơn	1956	70	400.000	Ấp 4	
113	Huỳnh Thị Miên	1956	70	400.000	Ấp 4	
114	Nguyễn Quang Thanh	1956	70	400.000	Ấp 4	
115	Nguyễn Tiến Sỹ	1956	70	400.000	Ấp 4	
116	Trần Thị Thiên Hương	1956	70	400.000	Ấp 4	
117	Nguyễn Thị Hoàng	1956	70	400.000	Ấp 4	
118	Trần Thị Tranh	1956	70	400.000	Ấp 4	
119	Phạm Tấn Đạt	1956	70	400.000	Ấp 4	
120	Hoàng Thị Bình	1956	70	400.000	Ấp 4	
121	Nguyễn Văn Ước	1956	70	400.000	Ấp 4	

122	Nguyễn Xuân Kóoc	1956	70	400.000	ẤP 4	
123	Trần Thị Hạnh	1956	70	400.000	ẤP 4	
124	Phạm Thị Báu	1956	70	400.000	ẤP 4	
125	Phạm Thị Hương	1956	70	400.000	ẤP 4	
126	Huỳnh Công Phiến	1956	70	400.000	ẤP 4	
127	Phạm Thị Lành	1956	70	400.000	ẤP 4	
128	Phạm Thị Cúc	1956	70	400.000	ẤP 4	
129	Nguyễn Thị Kim Liên	1956	70	400.000	ẤP 4	
130	Nguyễn Trọng Tùng	1956	70	400.000	ẤP 5	
131	Hoàng Văn Niệm	1956	70	400.000	ẤP 5	
132	Nông Thị Thầu	1956	70	400.000	ẤP 5	
133	Lê Văn Hồng	1956	70	400.000	ẤP 5	
134	Chu Thị Chọt	1956	70	400.000	ẤP 5	
135	Vi Thị Chấn	1956	70	400.000	ẤP 5	
136	Nguyễn Thị Thanh	1956	70	400.000	ẤP 5	
137	Cao Thị Minh	1956	70	400.000	ẤP 5	
138	Cao Quyền	1956	70	400.000	ẤP 5	
139	Lê Thị Thanh	1956	70	400.000	ẤP 5	
140	Nguyễn Thị Lữ	1956	70	400.000	ẤP 5	
141	Lâm Văn Hiến	1956	70	400.000	ẤP 5	
142	Phạm Văn Mười	1956	70	400.000	ẤP 5	
143	Phạm Tấn Huỳnh	1956	70	400.000	ẤP 5	
144	Nguyễn Bằng	1956	70	400.000	ẤP 5	
145	Nguyễn Văn Quít	1956	70	400.000	ẤP 5	
146	Nguyễn Như Bình	1956	70	400.000	ẤP 5	
147	Bùi Thị Cúc	1956	70	400.000	ẤP 5	
148	Phạm Thị Ngừng	1956	70	400.000	ẤP 5	
149	Hứa Thị Phụng	1956	70	400.000	ẤP 5	
150	Vũ Văn Thịnh	1956	70	400.000	ẤP 5	
151	Trần Thị Phương	1956	70	400.000	ẤP 5	
152	Ngô Bá Tựu	1956	70	400.000	ẤP 5	
153	Hoàng Vũ Nhở	1956	70	400.000	ẤP 5	
154	Phạm Thị Rước	1956	70	400.000	ẤP 5	
155	Đào Thị Phương	1956	70	400.000	ẤP 5	
156	Nhữ Minh Tàn	1956	70	400.000	ẤP 5	
157	Đỗ Trường Thi	1956	70	400.000	ẤP 5	
158	Mạc Thị Thư	1956	70	400.000	ẤP 5	
159	Phạm Thị Sử	1956	70	400.000	ẤP 5	
160	Trần Xuân Ái	1956	70	400.000	ẤP 5	
161	Trần Thị Huệ	1956	70	400.000	ẤP 5	
162	Nguyễn Đức Nhuận	1956	70	400.000	ẤP 5	
163	Nguyễn Văn Chín	1956	70	400.000	ẤP 5	
164	Phan Xuân Nam	1956	70	400.000	ẤP 5	
165	Lê Thị Bê	1956	70	400.000	ẤP 5	
166	Nguyễn Thị Ngọc Hằng	1956	70	400.000	ẤP 6	
167	Ngô Thị Bốn	1956	70	400.000	ẤP 6	
168	Hồ Thị Sương	1956	70	400.000	ẤP 6	
169	Hoàng Minh Dũng	1956	70	400.000	ẤP 6	
170	Lâm Một	1956	70	400.000	ẤP 6	
171	Nguyễn Văn Chiêu	1956	70	400.000	ẤP 6	
172	Phạm Văn Bênh	1956	70	400.000	ẤP 6	
173	Phạm Văn Cấn	1956	70	400.000	ẤP 6	
174	Phạm Thị Xuân Ba	1956	70	400.000	ẤP 6	
175	Nguyễn Văn Đạt	1956	70	400.000	ẤP 6	
176	Tạ Thị Đài	1956	70	400.000	ẤP 6	
177	Võ Đình Dũng	1956	70	400.000	ẤP 6	
178	Nguyễn Thị Xuân	1956	70	400.000	ẤP 6	
179	Trần Thị Đậu	1956	70	400.000	ẤP 6	
180	Nguyễn Văn Đức	1956	70	400.000	ẤP 6	
181	Hoàng Đức Tuyển	1956	70	400.000	ẤP 6	
182	Nguyễn Ngọc Xê	1956	70	400.000	ẤP 6	
183	Mai Thị Na	1956	70	400.000	ẤP 6	
184	Huỳnh Ngọc Thành	1956	70	400.000	ẤP 6	

185	Nguyễn Văn Mầu	1956	70	400.000	ẤP 6	
186	Hoàng Thị Hòa	1956	70	400.000	ẤP 6	
187	Nguyễn Thị Thiều	1956	70	400.000	ẤP 6	
188	Nguyễn Thị Tâm	1956	70	400.000	ẤP 6	
189	Lâu Si Mùi	1956	70	400.000	ẤP 6	
190	Nguyễn Văn Minh	1956	70	400.000	ẤP 7	
191	Dương Thương	1956	70	400.000	ẤP 7	
192	Hoàng Thị Phương Nguyên	1956	70	400.000	ẤP 7	
193	Nguyễn Thị Niệu	1956	70	400.000	ẤP 7	
194	Trần Nguyệt Thu	1956	70	400.000	ẤP 7	
195	Hồ Thị Quýt	1956	70	400.000	ẤP 7	
196	Phạm Bá Tánh	1956	70	400.000	ẤP 7	
197	Đinh THị Hào	1956	70	400.000	ẤP 7	
198	Lê Văn Bai	1956	70	400.000	ẤP 7	
199	Lê Thị Xuân	1956	70	400.000	ẤP 7	
200	Trần Văn Vần	1956	70	400.000	ẤP 7	
201	Nguyễn Thị Cúc	1956	70	400.000	ẤP 7	
202	Lê Ngọc Thường	1956	70	400.000	ẤP 7	
203	Lý Đắc Phúc	1956	70	400.000	ẤP 7	
204	Hồ Thành	1956	70	400.000	ẤP 7	
205	Nguyễn Thị Tới	1956	70	400.000	ẤP 7	
206	Nguyễn Thị Cứ	1956	70	400.000	ẤP 7	
207	Trần Văn Tri	1956	70	400.000	ẤP 7	
208	Hồ Văn Lý	1956	70	400.000	ẤP 7	
209	Vũ Khanh Hoàng	1956	70	400.000	ẤP 7	
210	Hồ Khuynh	1956	70	400.000	ẤP 7	
211	Nguyễn Ngọc Nga	1956	70	400.000	ẤP 7	
212	Nguyễn Nhỏ	1956	70	400.000	ẤP 7	
213	Lê Duyệt	1956	70	400.000	ẤP 7	
214	Vũ Minh Đức	1956	70	400.000	ẤP 7	
215	Phạm Thạnh	1956	70	400.000	ẤP 7	
216	Đỗ Ngọc Khánh	1956	70	400.000	ẤP 7	
217	Phạm Xuân Hưng	1956	70	400.000	ẤP 7	
218	Phan Văn Hùng	1956	70	400.000	ẤP 7	
219	Phạm Thị Mẫn	1956	70	400.000	ẤP 7	
220	Nguyễn Văn Tùng	1956	70	400.000	ẤP 7	
221	Dương Thị Phiên	1956	70	400.000	ẤP 7	
222	Nguyễn Văn Nho	1956	70	400.000	ẤP 7	
223	Lê Thị Thìn	1956	70	400.000	ẤP 7	
224	Trần Đình Hùng	1956	70	400.000	ẤP 7	
225	Lê Minh Long	1956	70	400.000	ẤP 7	
226	Phan Thị Thùy Lan	1956	70	400.000	ẤP 7	
227	Trần Thị Tuấn	1956	70	400.000	ẤP 7	
228	Bùi Văn Chính	1956	70	400.000	ẤP 7	
229	Nguyễn Thị Bích Vân	1956	70	400.000	ẤP 7	
230	Nguyễn Thị Kim Cúc	1956	70	400.000	ẤP 7	
231	Vũ Xuân Tráng	1956	70	400.000	ẤP 7	
232	Trần Thị Bôn	1956	70	400.000	ẤP 7	
233	Hoàng Thế Vinh	1956	70	400.000	ẤP 7	
234	Nguyễn Ngọc Kỳ	1956	70	400.000	ẤP 7	
235	Trần Bôn	1956	70	400.000	ẤP 7	
236	Nguyễn Thị Hòa	1956	70	400.000	ẤP 7	
237	Nguyễn Đình Thảo	1956	70	400.000	ẤP 7	
238	Trần Thị Thùy	1956	70	400.000	ẤP 7	
239	Trần Thị Sinh	1956	70	400.000	ẤP 7	
240	Tạ Thị Kỳ	1956	70	400.000	ẤP 7	
241	Lê Thị Thương	1956	70	400.000	ẤP 7	
242	Trần Đình Bôn	1956	70	400.000	ẤP 7	
243	Nguyễn Đình Huy	1956	70	400.000	ẤP 7	
244	Trần Thị Thiệt	1956	70	400.000	ẤP 7	
245	Trương Ngọc Lạc	1956	70	400.000	ẤP 7	
246	Trần Đắc Tâm	1956	70	400.000	ẤP 7	
247	Tổng Đình Quảng	1956	70	400.000	ẤP 7	
248	Đặng Thị Bước	1956	70	400.000	ẤP 7	

249	Trần Nhì Múi	1956	70	400.000	ẤP 7	
250	Lưu Thị Lan	1956	70	400.000	ẤP 7	
251	Ngô Thị Loan	1956	70	400.000	ẤP 7	
252	Nguyễn Văn Hòa	1956	70	400.000	ẤP 7	
253	Đặng Quang Nhân	1956	70	400.000	ẤP 7	
254	Phạm Thị Thê	1956	70	400.000	ẤP 7	
255	Trần Thị Tỵ	1956	70	400.000	ẤP 7	
256	Nguyễn Văn Lương	1956	70	400.000	ẤP 7	
257	Thái thị kim loan	1956	70	400.000	ẤP 7	
258	Nguyễn Học Thuần	1956	70	400.000	ẤP 7	
259	Bùi Thị Bình	1956	70	400.000	ẤP 7	
260	Phạm Thị Hòa	1956	70	400.000	ẤP 7	
261	Nguyễn Thị Gái	1956	70	400.000	ẤP 7	
262	Nguyễn Thị Nghìn	1955	70	400.000	ẤP 7	Bổ sung do năm 2025 chưa mừng thọ
263	Lê Đình Khiêm	1955	70	400.000	ẤP 7	Bổ sung do năm 2025 chưa mừng thọ
264	Võ Thị Pha	1951	75	400.000	ẤP 1	
265	Nguyễn Thị Kinh	1951	75	400.000	ẤP 1	
266	Nguyễn Đăng Nhơn	1951	75	400.000	ẤP 1	
267	Võ Thị Ánh Tuyết	1951	75	400.000	ẤP 1	
268	Nguyễn Xuân	1951	75	400.000	ẤP 1	
269	Trần Thị Chi	1951	75	400.000	ẤP 1	
270	Lùng Sỹ Múi	1951	75	400.000	ẤP 1	
271	Phùng Văn Liễu	1951	75	400.000	ẤP 1	
272	Gìn Sủi Cú	1951	75	400.000	ẤP 1	
273	Võ Di	1951	75	400.000	ẤP 1	
274	Phạm Thị Nhỏ	1951	75	400.000	ẤP 1	
275	Nguyễn Thị Bôn	1951	75	400.000	ẤP 1	
276	Nguyễn Thị Ánh	1951	75	400.000	ẤP 1	
277	Nguyễn Thị Tuyết Sương	1951	75	400.000	ẤP 1	
278	Mạch Thị Tuyết Hương	1951	75	400.000	ẤP 1	
279	Trần Thị Lan	1951	75	400.000	ẤP 1	
280	Phan Thị Luận	1951	75	400.000	ẤP 2	
281	Hà Thị Cúc	1951	75	400.000	ẤP 2	
282	Nguyễn Văn Đáp	1951	75	400.000	ẤP 2	
283	Trần Thị Vui	1951	75	400.000	ẤP 2	
284	Phan Thị Sen	1951	75	400.000	ẤP 2	
285	Nguyễn Thị Dung	1951	75	400.000	ẤP 2	
286	Nguyễn Hạnh	1951	75	400.000	ẤP 2	
287	Phan Văn Sỹ	1951	75	400.000	ẤP 2	
288	Nguyễn Văn Trân	1951	75	400.000	ẤP 2	
289	Phạm Thị Ngon	1951	75	400.000	ẤP 2	
290	Huỳnh Minh Đức	1951	75	400.000	ẤP 2	
291	Lý Tấn Ban	1951	75	400.000	ẤP 2	
292	Nguyễn Thị Thu Mai	1951	75	400.000	ẤP 2	
293	Nguyễn Thị Đoạt	1951	75	400.000	ẤP 3	
294	Nguyễn Thị Thái	1951	75	400.000	ẤP 3	
295	Nguyễn Xuân Đức	1951	75	400.000	ẤP 3	
296	Nguyễn Thị Duyên	1951	75	400.000	ẤP 3	
297	Linh Văn Vân	1951	75	400.000	ẤP 3	
298	Mai Xuân hùng	1951	75	400.000	ẤP 3	
299	Lê Văn Tường	1951	75	400.000	ẤP 3	
300	Chu Đức Van	1951	75	400.000	ẤP 3	
301	Đỗ Đăng Hùng	1951	75	400.000	ẤP 3	
302	Võ Duy Hoàng	1951	75	400.000	ẤP 3	
303	Dương Đức An	1951	75	400.000	ẤP 4	
304	Võ Thị Tâm	1951	75	400.000	ẤP 4	
305	Trần Thị Thu Vân	1951	75	400.000	ẤP 4	
306	Đỗ Thị Thảo	1951	75	400.000	ẤP 4	
307	Vũ Thị Khánh	1951	75	400.000	ẤP 4	
308	Nguyễn Văn Luyện	1951	75	400.000	ẤP 4	
309	Trần Thị Sinh	1951	75	400.000	ẤP 4	
310	Mai Thị An	1951	75	400.000	ẤP 4	
311	Nguyễn Thị Thu Thủy	1951	75	400.000	ẤP 4	

312	Huỳnh Kim Anh	1951	75	400.000	ẤP 4	
313	Nguyễn Ngọc Châu	1951	75	400.000	ẤP 4	
314	Lý Thị Phụng	1951	75	400.000	ẤP 4	
315	Từ Công Mậu	1951	75	400.000	ẤP 4	
316	Phùng Thị Xưa	1951	75	400.000	ẤP 4	
317	Quách Thị Lý	1951	75	400.000	ẤP 4	
318	Lê Văn Hoàng	1951	75	400.000	ẤP 4	
319	Lâm Văn Thái	1951	75	400.000	ẤP 5	
320	Lương Thị Hèo	1951	75	400.000	ẤP 5	
321	Phạm Thị Tái	1951	75	400.000	ẤP 5	
322	Lê Hữu Thắng	1951	75	400.000	ẤP 5	
323	Vi Mỹ Thảo	1951	75	400.000	ẤP 5	
324	Phạm Thị Tươi	1951	75	400.000	ẤP 5	
325	Đào Thị Chuốt	1951	75	400.000	ẤP 5	
326	Nguyễn Thị Núp	1951	75	400.000	ẤP 5	
327	Nguyễn Thị Dự	1951	75	400.000	ẤP 5	
328	Phạm Quang Phiệt	1951	75	400.000	ẤP 5	
329	Nguyễn Thị Long	1951	75	400.000	ẤP 5	
330	Lâm Thị Hộ	1951	75	400.000	ẤP 5	
331	Hoàng Thị Noọng	1951	75	400.000	ẤP 5	
332	Vũ Thị Lâm	1951	75	400.000	ẤP 5	
333	Phạm Văn Ngừng	1951	75	400.000	ẤP 5	
334	Phạm Đình Hà	1951	75	400.000	ẤP 6	
335	Đình Công Hoàng	1951	75	400.000	ẤP 6	
336	Tạ Thị Hồng	1951	75	400.000	ẤP 6	
337	Nguyễn Thị Vũ	1951	75	400.000	ẤP 6	
338	Võ Thanh Xuân	1951	75	400.000	ẤP 6	
339	Nguyễn Văn Phú	1951	75	400.000	ẤP 6	
340	Lê Văn Từu	1951	75	400.000	ẤP 6	
341	Nguyễn Thị Thuận	1951	75	400.000	ẤP 6	
342	Nguyễn Văn Năm	1951	75	400.000	ẤP 6	
343	Nguyễn Thị Long	1951	75	400.000	ẤP 6	
344	Phạm Thị Sinh	1951	75	400.000	ẤP 7	
345	Đào Thị Khánh	1951	75	400.000	ẤP 7	
346	Nguyễn Thị Khiện	1951	75	400.000	ẤP 7	
347	Hồ Thị Thu Hương	1951	75	400.000	ẤP 7	
348	Võ Văn Tranh	1951	75	400.000	ẤP 7	
349	Nguyễn Ngọc Long	1951	75	400.000	ẤP 7	
350	Trần Phở	1951	75	400.000	ẤP 7	
351	Nguyễn Minh Tâm	1951	75	400.000	ẤP 7	
352	Hồ Thị Sát	1951	75	400.000	ẤP 7	
353	Đình Thị Nghĩa	1951	75	400.000	ẤP 7	
354	Trương Rất	1951	75	400.000	ẤP 7	
355	Hồ Thị Hương	1951	75	400.000	ẤP 7	
356	Nguyễn Thị Hương	1951	75	400.000	ẤP 7	
357	Trình Thị Thi	1951	75	400.000	ẤP 7	
358	Nguyễn Văn Thái	1951	75	400.000	ẤP 7	
359	Đào Văn Phần	1951	75	400.000	ẤP 7	
360	Đặng Văn An	1951	75	400.000	ẤP 7	
361	Trần Thị Bạch Như	1951	75	400.000	ẤP 7	
362	Bùi Viết Tinh	1951	75	400.000	ẤP 7	
363	Trần Thị Hòa	1951	75	400.000	ẤP 7	
364	Nguyễn Duy Minh	1951	75	400.000	ẤP 7	
365	Nguyễn Thị Đức	1951	75	400.000	ẤP 7	
366	Phan Thị Long	1951	75	400.000	ẤP 7	
367	Nguyễn Thị Thành	1951	75	400.000	ẤP 7	
368	Hoàng Thị Vân	1951	75	400.000	ẤP 7	
369	Nguyễn Đình Hùng	1951	75	400.000	ẤP 7	
370	Trần Thị Bảy	1951	75	400.000	ẤP 7	
371	Bùi Thị Mến	1951	75	400.000	ẤP 7	
372	Phạm Văn Chơn	1951	75	400.000	ẤP 7	
373	Phùng Pênh Nhộc	1951	75	400.000	ẤP 7	
374	Huỳnh Văn Hải	1951	75	400.000	ẤP 7	
375	Phạm Thị Khiêm	1951	75	400.000	ẤP 7	

376	Lê Trúc	1951	75	400.000	ẤP 7	
377	Văn Thị Lân	1951	75	400.000	ẤP 7	
378	Nguyễn Văn Tý	1951	75	400.000	ẤP 7	
379	Đỗ Thị Loan	1951	75	400.000	ẤP 7	
380	Cát Thị Gấm	1946	80	500.000	ẤP 1	
381	Nguyễn Thị Hiền	1946	80	500.000	ẤP 1	
382	Nguyễn Thị Kim Chi	1946	80	500.000	ẤP 1	
383	Nguyễn Tấn Chí	1946	80	500.000	ẤP 1	
384	Nguyễn Thị Tri	1946	80	500.000	ẤP 1	
385	Dương Biệt	1946	80	500.000	ẤP 1	
386	Lê Thị Tứ	1946	80	500.000	ẤP 1	
387	Huỳnh Thị Mỹ	1946	80	500.000	ẤP 1	
388	Âu San Múi	1946	80	500.000	ẤP 1	
389	Nguyễn Ngọc Thăng	1946	80	500.000	ẤP 1	
390	Đỗ Thị Phòng	1946	80	500.000	ẤP 1	
391	Nguyễn Thị Khiếu	1946	80	500.000	ẤP 1	
392	Lý Pầu	1946	80	500.000	ẤP 1	
393	Cao Đăng Thi	1946	80	500.000	ẤP 2	
394	Lê Thị Hiếu	1946	80	500.000	ẤP 2	
395	Nguyễn Thị Hồng	1946	80	500.000	ẤP 2	
396	Phan Thị Mỹ	1946	80	500.000	ẤP 2	
397	Trần Thị Thới	1946	80	500.000	ẤP 2	
398	Trần Duyên	1946	80	500.000	ẤP 2	
399	Trần Thị Xê	1946	80	500.000	ẤP 2	
400	Sín Lý Cú	1946	80	500.000	ẤP 2	
401	Nông A Mùi	1946	80	500.000	ẤP 2	
402	Lê Thị Lài	1946	80	500.000	ẤP 3	
403	Trần Bá Đạt	1946	80	500.000	ẤP 3	
404	Phạm Thị Lượ	1946	80	500.000	ẤP 4	
405	Phan Thanh Sơn	1946	80	500.000	ẤP 4	
406	Hồ Thị Xom	1946	80	500.000	ẤP 4	
407	Ninh Thị Quýt	1946	80	500.000	ẤP 4	
408	Phạm Thị Nguyệt	1946	80	500.000	ẤP 4	
409	Hồ Thị Vương	1946	80	500.000	ẤP 4	
410	Nguyễn Thị Thoi	1946	80	500.000	ẤP 5	
411	Ngô Thị Cuông	1946	80	500.000	ẤP 5	
412	Dương Thị Kim Vân	1946	80	500.000	ẤP 5	
413	Lê Văn Thìn	1946	80	500.000	ẤP 5	
414	Ung Tấn Thực	1946	80	500.000	ẤP 5	
415	Vi Ngọc Loan	1946	80	500.000	ẤP 5	
416	Vi Thị Miều	1946	80	500.000	ẤP 5	
417	Nguyễn Văn Yển	1946	80	500.000	ẤP 5	
418	Nguyễn Quốc Dẫn	1946	80	500.000	ẤP 5	
419	Nguyễn Thị Thanh	1946	80	500.000	ẤP 5	
420	Nguyễn Thị Nhở	1946	80	500.000	ẤP 5	
421	Ngô Bá Chác	1946	80	500.000	ẤP 5	
422	Trần Thị Hào	1946	80	500.000	ẤP 6	
423	Nguyễn Văn Phương	1946	80	500.000	ẤP 6	
424	Nguyễn Đức Cường	1946	80	500.000	ẤP 6	
425	Nguyễn Văn Phụng	1946	80	500.000	ẤP 6	
426	Lê Thị Hường	1946	80	500.000	ẤP 6	
427	Nguyễn Thị Tiến	1946	80	500.000	ẤP 7	
428	Trần Thị Thái	1946	80	500.000	ẤP 7	
429	Lê Văn Rê	1946	80	500.000	ẤP 7	
430	Nguyễn Thị Sen	1946	80	500.000	ẤP 7	
431	Nguyễn Thị Quý	1946	80	500.000	ẤP 7	
432	Nguyễn Thị Khương	1946	80	500.000	ẤP 7	
433	Trương Văn Minh	1946	80	500.000	ẤP 7	
434	Nguyễn Thăng	1946	80	500.000	ẤP 7	
435	Trương Thị Thạch	1946	80	500.000	ẤP 7	
436	Phan Thị Khuyên	1946	80	500.000	ẤP 7	
437	Lê Thanh Hoàng	1946	80	500.000	ẤP 7	
438	Võ Thị Bích	1946	80	500.000	ẤP 7	

439	Lê Thị Xoàn	1946	80	500.000	ẤP 7	
440	Dương Thị Tiu	1946	80	500.000	ẤP 7	
441	Trần Thị Kim Lan	1946	80	500.000	ẤP 7	
442	Bùi Thị Hạng	1946	80	500.000	ẤP 7	
443	Mai Văn Âm	1946	80	500.000	ẤP 7	
444	Võ Thị Tư	1946	80	500.000	ẤP 7	
445	Cao Xuân Thường	1941	85	500.000	ẤP 1	
446	Nguyễn Công Hường	1941	85	500.000	ẤP 1	
447	Ngô Đình	1945	85	500.000	ẤP 1	
448	Trần A Kíu	1941	85	500.000	ẤP 1	
449	Trần Thị Lệ Tuyết	1941	85	500.000	ẤP 1	
450	Trương Thiên Đình	1941	85	500.000	ẤP 2	
451	Trần Quang Hoàng	1941	85	500.000	ẤP 2	
452	Nguyễn Thị Hồng	1941	85	500.000	ẤP 2	
453	Nguyễn Văn Hiệp	1941	85	500.000	ẤP 2	
454	Ngô Văn Nuôi	1941	85	500.000	ẤP 2	
455	Vũ Đức Chất	1941	85	500.000	ẤP 2	
456	Ngô Thị Hiền	1941	85	500.000	ẤP 2	
457	Nguyễn Thị Tiến	1941	85	500.000	ẤP 3	
458	Đặng Hữu Lễ	1941	85	500.000	ẤP 3	
459	Nguyễn Thị Quảng	1941	85	500.000	ẤP 3	
460	Hoàng Văn Phong	1941	85	500.000	ẤP 3	
461	Lâm Hữu Hạnh	1941	85	500.000	ẤP 3	
462	Trần Thị Lục	1941	85	500.000	ẤP 3	
463	Phùng Thế Vinh	1941	85	500.000	ẤP 3	
464	Lê Thị Giáng	1941	85	500.000	ẤP 4	
465	Lê Phay	1941	85	500.000	ẤP 4	
466	Đoàn Thị Bình	1941	85	500.000	ẤP 4	
467	Ngô Thị Sích	1941	85	500.000	ẤP 4	
468	Nguyễn Thị Yên	1941	85	500.000	ẤP 4	
469	Nguyễn Văn Sừ	1941	85	500.000	ẤP 4	
470	Lê Thị Ngân	1940	85	500.000	ẤP 4	Bổ sung do năm 2025 chưa mừng thọ
471	Vòng Phô Báu	1941	85	500.000	ẤP 4	
472	Nông Thị Hường	1941	85	500.000	ẤP 5	
473	Chu Văn Chích	1941	85	500.000	ẤP 5	
474	Tô Văn Liu	1941	85	500.000	ẤP 5	
475	Nguyễn Thị Lý	1941	85	500.000	ẤP 5	
476	Trần Thị Thanh	1941	85	500.000	ẤP 6	
477	Tu Thị Nghìn	1941	85	500.000	ẤP 6	
478	Hoàng Hồng Việt	1941	85	500.000	ẤP 6	
479	Lã Hoàng Phi	1941	85	500.000	ẤP 6	
480	Trần Vinh	1941	85	500.000	ẤP 6	
481	Liu Sâm Mùi	1941	85	500.000	ẤP 6	
482	Nhâm Thị The	1941	85	500.000	ẤP 7	
483	Trần Lộc	1941	85	500.000	ẤP 7	
484	Phan Đức Hoàng	1941	85	500.000	ẤP 7	
485	Nguyễn Ngọc Ngoãn	1941	85	500.000	ẤP 7	
486	Lê Quang Theo	1941	85	500.000	ẤP 7	
487	Nguyễn Thị Mai	1941	85	500.000	ẤP 7	
488	Võ Thị Lân	1941	85	500.000	ẤP 7	
489	Thới Văn Minh	1941	85	500.000	ẤP 7	
490	Trần Thị Tâm	1941	85	500.000	ẤP 7	
491	Phan Thị Con	1931	95	1.400.000	ẤP 2	
492	Trần Thị Tung	1931	95	1.400.000	ẤP 6	
493	Bùi Thị Ngát	1930	95	1.400.000	ẤP 6	Bổ sung do năm 2025 chưa mừng thọ
494	Lê Thị Anh	1931	95	1.400.000	ẤP 7	
495	Phạm Thị Mẹo	1931	95	1.400.000	ẤP 7	
496	Lê Thị Con	1925	101	3.000.000	ẤP 7	
497	Hồ Thị Luận	1925	101	3.000.000	ẤP 7	
498	Đặng Năng	1923	103	3.000.000	ẤP 6	
499	Nguyễn Thị Nhân	1923	103	3.000.000	ẤP 4	
500	Phạm Thị Thuận	1921	105	3.000.000	ẤP 7	
501	Trần Đình Xuyên	1921	105	3.000.000	ẤP 7	

Tổng	232.100.000
-------------	--------------------